

CÔNG TÁC SINH VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG LẬP TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Đoàn Văn Minh
Trường Đại học Vinh

Tóm tắt: Trong bối cảnh đổi mới của giáo dục đại học Việt Nam hiện nay, đặt ra những yêu cầu đối với công tác sinh viên cần giải quyết: Từ việc thay đổi cách tiếp cận, xem sinh viên là trung tâm, là đối tượng "khách hàng" cần được phục vụ cho đến công tác quản lý, hỗ trợ sinh viên ngoài giờ lên lớp, tổ chức hệ thống lớp sinh viên, phát huy vai trò của đội ngũ cố vấn học tập, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, định hướng nghề nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp cho đến tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, giải trí cho sinh viên. Những yêu cầu này nếu được quan tâm, thực hiện một cách đồng bộ thì hiệu quả công tác sinh viên sẽ được nâng cao. Đây chính là vấn đề mấu chốt của công tác sinh viên mà các trường đại học cần quan tâm giải quyết bằng sự thay đổi về tư duy, cách tiếp cận cùng các giải pháp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu của thực tiễn trong bối cảnh mới.

Từ khóa: sinh viên; trường đại học; công tác sinh viên; đổi mới giáo dục đại học

STUDENT AFFAIRS AT PUBLIC UNIVERSITIES IN THE CONTEXT OF HIGHER EDUCATION REFORM

Doan Van Minh
Vinh University

Abstract: In the current context of higher education reform in Vietnam, there are several demands placed on student affairs that need to be addressed: from changing approaches to viewing students as the center, as "customers" who need to be served, to managing and supporting students outside of class hours, organizing student class systems, enhancing the role of academic advisors, conducting political education, ideological orientation, career guidance, and entrepreneurial support, to organizing cultural, artistic, sports, and entertainment activities for students. If these demands are addressed with attention and implemented coherently, the effectiveness of student affairs will be enhanced. This is the key issue in student affairs that universities need to address by changing their mindset, approach, and adopting appropriate solutions to meet the practical requirements in the new context.

Keywords: students; university; student affairs; higher education reform

Nhận bài: 20/2/2024

Phản biện: 10/3/2024

Duyệt đăng: 15/3/2024

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh cạnh tranh và hội nhập quốc tế của giáo dục đại học (GDĐH) diễn ra ngày càng sâu rộng và mạnh mẽ trên tất cả mọi phương diện, các trường đại học

(ĐH) ở Việt Nam đã có nhiều cải tiến, đổi mới hệ thống quản lý và tổ chức như chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; từ chủ yếu học tập trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa

dạng, chú trọng dạy và học trực tuyến như trong giai đoạn thực hiện giãn cách xã hội do đại dịch COVID-19. Qua thực tế đó cho thấy chúng ta đã kịp ứng phó và thích ứng với thay đổi của thời cuộc, đa dạng hóa các hình thức giáo dục phù hợp xu thế thời đại. Dù vậy, việc cải tiến, đổi mới của các trường ĐH vẫn được đánh giá là chưa đáp ứng được yêu cầu và đòi hỏi của thực tiễn, trong đó có công tác sinh viên (CTSV). Có thể nói, CTSV ở các trường ĐH Việt Nam hiện nay còn nhiều hạn chế, bất cập như nhận thức về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của CTSV còn hạn chế dẫn đến ít được quan tâm, đầu tư các điều kiện đảm bảo cho việc thực hiện tốt mặt công tác này; Phạm vi xác định CTSV còn hạn hẹp trong lĩnh vực quản lý; Vai trò của nhà trường trong công tác hỗ trợ, phục vụ sinh viên (SV) còn chưa rõ ràng; CTSV có lúc, có nơi còn bị động, lúng túng, đặc biệt là khi thực hiện đổi mới GDĐH; Cơ chế quản lý và phối hợp thực hiện CTSV còn chưa đồng bộ, thiếu thống nhất trong các nhà trường; Chưa chú trọng phát huy tính chủ động, sáng tạo của SV cũng như chưa quan tâm đúng mức đến việc trang bị kiến thức xã hội, kỹ năng sống, kỹ năng mềm cho SV nhằm thích ứng trước những yêu cầu, đòi hỏi và biến đổi của xã hội.

Trước tác động ngày càng to lớn của công nghệ 4.0 và chuyển đổi số, các trường ĐH đang dần chuyển đổi hình thức quản lý theo mô hình ĐH điện tử, ĐH thông minh, sử dụng công nghệ thông tin là chìa khóa trong tất cả các khâu của quy trình quản trị nhà trường. Bên cạnh đó, xu hướng cá nhân hoá trong đào tạo và cung cấp dịch vụ đòi hỏi CTSV cần được nâng cao với nhiều dịch vụ chăm sóc và hỗ trợ nhằm cung cấp, cập nhật thông tin một cách toàn diện, nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả.

Trong thời gian qua, các trường ĐH của chúng ta đã không ngừng cải tiến, chuyển đổi mô hình đào tạo nhằm đáp ứng xu hướng hội nhập quốc tế. Sự cạnh tranh giữa các trường

ĐH trong nước ngày càng mạnh mẽ, đòi hỏi các trường cần nâng cấp chất lượng đào tạo, dịch vụ để gia tăng sự hài lòng đối với SV. Vì vậy, việc đổi mới cơ chế quản trị đại học nói chung và CTSV nói riêng cần được tổ chức và hoàn thiện theo hướng tương tác, chăm sóc và hỗ trợ SV một cách toàn diện trong điều kiện ứng dụng tối ưu thành tựu của cuộc cách mạng công nghệ 4.0. Muốn vậy, chúng ta cần tìm hiểu, nắm bắt và cập nhật được đầy đủ các thông tin, kiến thức, quy định liên quan về CTSV ở trường ĐH.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số vấn đề về công tác sinh viên ở trường đại học công lập

Theo UNESCO, công tác sinh viên là việc nhà trường cung cấp các chương trình và dịch vụ toàn diện ngoài giờ lên lớp cho SV. CTSV phải được thực hiện một cách hiệu quả để tạo điều kiện thuận lợi cho các SV tập trung nhiều hơn vào việc học tập cũng như việc phát triển bản thân cả về nhận thức lẫn tư tưởng, tình cảm [8, tr.18].

Hiểu theo nghĩa rộng thì CTSV chính là các công việc của nhà nước, nhà trường và các cơ quan, đoàn thể đối với SV. Theo cách hiểu thông thường, CTSV trong trường ĐH là tất cả những hoạt động đối với SV nhưng không bao gồm các công việc liên quan đến đào tạo kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cho SV trong giờ học chính khóa.

Theo quy chế CTSV của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT) nêu rõ: “Công tác sinh viên là một trong những công tác trọng tâm của cơ sở giáo dục đại học, bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền; quản lý; hỗ trợ và dịch vụ đối với sinh viên nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục đại học” [2].

Như vậy, có thể nói, CTSV là một yếu tố quan trọng trong việc tác động toàn diện, có mục đích đến các nội dung ngoài hoạt động học tập của SV, làm cho các hoạt động của nhà trường đạt được hiệu quả. CTSV bao gồm tất

cả tiện ích do nhà trường cung cấp nhằm tạo điều kiện cho SV thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình từ khi trúng tuyển vào trường cho đến khi ra trường; từ hoạt động học tập cho đến hoạt động rèn luyện đạo đức, nhân cách, thể chất của SV; từ việc thực hiện những quy định bắt buộc cho đến việc chủ động, tích cực thực hiện trong điều kiện cho phép SV lựa chọn, yêu cầu [4].

Đặc điểm, ý nghĩa của công tác sinh viên ở trường đại học công lập

Công tác sinh viên là bộ phận hữu cơ trong tổng thể hoạt động của cơ sở GDĐH. SV vừa là đối tượng, vừa là chủ thể và là mục tiêu của giáo dục - đào tạo. Trường ĐH không tồn tại nếu không có SV. Nói cách khác, SV là lý do tồn tại của trường ĐH, là cơ sở để nhà trường thực hiện xây dựng và tổ chức đào tạo. Chất lượng đào tạo nguồn nhân lực của nhà trường phản ánh uy tín, đóng góp cũng như khẳng định vị thế của nhà trường đối với xã hội. Chính vì vậy, nhà trường phải quan tâm, tạo mọi điều kiện để SV được phát triển toàn diện. Bên cạnh quản lý, tổ chức các hoạt động hỗ trợ và dịch vụ SV, CTSV còn trực tiếp giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng, định hướng nghề nghiệp, việc làm, giáo dục thẩm mỹ, thể chất cho SV. Thông qua việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tình nguyện, truyền thông, chăm sóc sức khỏe SV, CTSV giúp tạo môi trường lành mạnh để SV học tập và rèn luyện, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của mình đối với nhà trường và xã hội theo quy định của pháp luật cũng như nội quy, quy chế nhà trường. Vì vậy, có thể nói: CTSV là hoạt động trọng tâm trong tổng thể các hoạt động giáo dục và đào tạo của trường ĐH.

Công tác sinh viên đảm bảo thực hiện quyền và nhiệm vụ của sinh viên

CTSV của nhà trường phải hướng tới đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền lợi và nhiệm vụ của SV được quy định cụ thể, chi tiết trong Quy chế Công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy ban hành

kèm theo Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT tại Điều 4 (Nhiệm vụ của SV) và Điều 5 (Quyền của SV) [2].

Công tác sinh viên tạo nên sự ổn định để phát triển nhà trường

Nhà trường chỉ có thể tổ chức hoạt động dạy và học đảm bảo hiệu quả và chất lượng trong tình trạng an ninh, trật tự trường học được đảm bảo, tư tưởng của SV ổn định. Vì vậy, CTSV cần phải được đầu tư đúng mức, nhà trường cần quan tâm đến môi trường học tập, rèn luyện, các hoạt động dịch vụ, hỗ trợ cũng như thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với SV, không để các vấn đề bất ổn diễn ra trong SV. Đồng thời phải chủ động phối hợp với các bên liên quan trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội nhằm tạo môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn; tạo sự ổn định để cán bộ, GV, người lao động yên tâm công tác; tạo môi trường để SV yên tâm và chăm lo học tập, cùng hướng tới mục tiêu phát triển nhà trường.

Công tác sinh viên là cầu nối giữa sinh viên với nhà trường và các bên liên quan

CTSV đảm bảo thực thi chính sách đối với SV, điều chỉnh các mối quan hệ giữa nhà trường, GV và SV trong tổng thể hoạt động dạy - học và quản lý của nhà trường. CTSV phải giúp SV nắm vững và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Nhà nước, nội quy, quy định của nhà trường. CTSV cũng góp phần tạo môi trường, sự khích lệ để SV tham gia quản lý, đóng góp vào chiến lược, kế hoạch phát triển chung của nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Đồng thời, CTSV còn góp phần thực hiện nguyên lý "giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục của gia đình và xã hội", qua đó, giúp SV nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của bản thân đối với gia đình, cộng đồng và xã hội.

Công tác sinh viên giúp hoàn thiện hành trang để sinh viên tự tin tiếp cận với thế giới việc làm cũng như lập thân, lập nghiệp

Cùng với quá trình học tập, trang bị kiến

thức, kỹ năng trên lớp gắn với chuyên môn, chuyên ngành đào tạo, CTSV giúp SV có được môi trường, điều kiện để hoàn thiện bản thân bằng việc tích cực, chủ động tham gia các hoạt động, các chương trình, các dịch vụ hỗ trợ do nhà trường tổ chức và cung cấp, nhờ đó, SV có được hành trang và tâm thế tự tin để tiếp cận thế giới việc làm sau khi ra trường, có thể tự lập thân, lập nghiệp và gặt hái được thành công trong cuộc sống.

Chức năng, nhiệm vụ của công tác sinh viên ở trường đại học công lập

Chức năng cơ bản của CTSV là giáo dục, rèn luyện SV phát triển toàn diện theo đúng các mục tiêu của GDĐH nhằm đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

Nhiệm vụ được thể hiện qua:

+ *Đối với xã hội*: CTSV giúp SV hiểu về truyền thống lịch sử, phát huy tinh thần tự tôn dân tộc, bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia, kiên định với mục tiêu, lý tưởng của Đảng; học tập và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn; tự giác chấp hành và bảo vệ hiến pháp và pháp luật, thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của công dân - SV theo quy định của pháp luật; tô chức cho SV thể hiện trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động vì cộng đồng.

+ *Đối với nhà trường*: CTSV có nhiệm vụ giúp SV nắm vững và thực hiện tốt tôn chỉ, mục đích, nội quy, quy định của nhà trường nhằm ổn định và phát triển nhà trường. Xây dựng, điều phối và giữ vững mối quan hệ giữa nhà trường, cán bộ, GV với SV cũng như với các đơn vị, bộ phận liên quan trong và ngoài trường. Theo dõi, đánh giá, tổng hợp, phân tích tình hình về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, học tập, rèn luyện của SV nhằm giúp nhà trường điều chỉnh, nâng cao năng lực quản lý, cải thiện chất lượng phục vụ đối với SV. Thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo an ninh, trật tự trường học.

+ *Đối với sinh viên*: CTSV của nhà trường hướng đến nhiệm vụ trọng tâm là hỗ trợ, phục vụ sự phát triển của SV. CTSV giúp đỡ, tư vấn để SV làm quen với môi trường, phương pháp học, phương pháp nghiên cứu khoa học, xây dựng mục tiêu để hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập và định hướng cho sự phát triển nghề nghiệp, việc làm sau tốt nghiệp; giúp SV thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình học tập tại trường.

2.2. Nội dung công tác sinh viên ở trường đại học công lập

a. Công tác tuyên truyền, giáo dục

- *Giáo dục tư tưởng chính trị*: Nhằm giúp SV nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, hình thành bản lĩnh chính trị, yêu tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cảnh giác và biết phê phán những luận điệu xuyên tạc, hành động chống phá Đảng và Nhà nước.

- *Giáo dục đạo đức, lối sống*: Tuyên truyền, giáo dục cho SV những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc, những chuẩn mực đạo đức chung của xã hội, đạo đức nghề nghiệp; định hướng, giáo dục lối sống lành mạnh, văn minh, tiến bộ phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam; giáo dục ý thức trách nhiệm của cá nhân SV đối với tập thể và cộng đồng.

- *Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật*: Nhằm nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật, thói quen sống và làm việc theo pháp luật.

- *Giáo dục kỹ năng*: Trang bị cho SV những kỹ năng cần thiết nhằm giúp SV đáp ứng yêu cầu của thế giới việc làm và xã hội.

- *Giáo dục thể chất*: Hướng dẫn SV về kỹ thuật, phương pháp luyện tập và tổ chức cho SV tham gia các hoạt động thể dục, thể thao; các kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh.

- *Giáo dục thẩm mỹ*: Giáo dục kiến thức, kỹ năng để SV biết yêu và cảm thụ cái đẹp

trong tự nhiên, cuộc sống xã hội và trong nghệ thuật.

b. Công tác hành chính, chế độ, chính sách

- Công tác hành chính: Giải quyết các công việc hành chính có liên quan đến SV từ khi trúng tuyển đến khi tốt nghiệp.

- Công tác thi đua - khen thưởng: Theo dõi, đánh giá ý thức học tập và rèn luyện của SV; phân loại, xếp loại rèn luyện SV.

- Thực hiện các chế độ, chính sách đối với SV: Hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách đối với SV theo quy định của pháp luật.

- Công tác kỷ luật: Ban hành các nội quy, quy định về học tập và rèn luyện mang tính chất bắt buộc mọi SV đều phải tuân thủ.

- Công tác SV nội trú: Thực hiện các biện pháp quản lý và hỗ trợ SV ở nội trú theo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Công tác SV ngoại trú: Phối hợp với chính quyền địa phương và các bên liên quan trong việc hỗ trợ và tổ chức quản lý SV ngoại trú nhằm tạo điều kiện, môi trường tốt nhất cho các em yên tâm trong học tập, sinh hoạt.

- Đảm bảo an ninh, trật tự trường học: Ban hành các nội quy, quy định, xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản chỉ đạo, văn bản quy phạm pháp luật về công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn.

c. Công tác dịch vụ, hỗ trợ

- Tư vấn học tập: Tư vấn, hỗ trợ SV trong học tập, rèn luyện để đạt được hiệu quả tốt nhất.

- Hướng nghiệp, giới thiệu việc làm: Tổ chức các hoạt động hướng nghiệp, giao lưu với doanh nghiệp; tư vấn, giới thiệu việc làm cho SV; tổ chức các hội thảo, hội chợ việc làm; đánh giá, khảo sát thống kê về việc làm của SV sau tốt nghiệp.

- Tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe: Quan tâm, hỗ trợ SV khi gặp phải các vấn đề về

tâm lý - xã hội; phối hợp tổ chức các dịch vụ tư vấn, chăm sóc sức khỏe cho SV.

- Hỗ trợ đặc biệt: Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong trường học, tạo điều kiện giúp đỡ SV khuyết tật, sinh viên diện chính sách, SV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Hỗ trợ tài chính: Tìm kiếm, phối hợp với các tổ chức, cá nhân hảo tâm xây dựng, quản lý các quỹ học bổng; tổ chức trao học bổng tài trợ cho SV.

- Hỗ trợ khởi nghiệp: Tạo môi trường, lòng ghép xây dựng các chương trình đào tạo, các cuộc thi nhằm mục đích phát hiện và nuôi dưỡng các ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo, truyền cảm hứng, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp của SV; kết nối, phối hợp các nhà đầu tư, doanh nghiệp để hỗ trợ, tài trợ, đỡ đầu cho các dự án, ý tưởng, giúp SV có thể khởi nghiệp thành công.

- Tổ chức, quản lý các dịch vụ về học tập, rèn luyện, sinh hoạt: Nhằm phục vụ tốt nhất nhu cầu của SV trong học tập và đời sống hàng ngày.

2.3. Xu hướng tổ chức công tác sinh viên thông qua dịch vụ sinh viên

Trên thế giới, dịch vụ giáo dục là vấn đề được quan tâm từ lâu tại các nước phát triển, đặc biệt là ở các trường ĐH. Theo đó, dịch vụ GDDH - dịch vụ SV dựa trên quan điểm hướng đến chất lượng đào tạo, chất lượng phát triển người học sau khi thụ hưởng dịch vụ. Nói cách khác, những gì mà dịch vụ giáo dục mang lại phải hướng đến SV, phục vụ SV và làm SV hài lòng, đó là sự thỏa mãn về chất lượng, về cung cách phục vụ, đáp ứng yêu cầu, và có thể bao gồm cả các nhu cầu sau dịch vụ. Theo quan điểm này, quản trị đại học theo mô hình mới cần quan tâm nhiều đến sự hài lòng của SV hay công tác dịch vụ dành cho SV là một trong những yếu tố quan trọng làm nên chất lượng của dịch vụ GDDH bởi mục tiêu cuối cùng của GDDH đó là đào tạo ra những SV chất lượng, có khả năng đáp ứng những yêu cầu,

đòi hỏi của xã hội cũng như của thế giới việc làm. Hiện nay, khi mà nền kinh tế thị trường có ảnh hưởng sâu rộng đến giáo dục thì các trường ĐH cần hướng tới thực hiện nhiệm vụ tự chủ về kinh tế - tài chính để nâng cao tính cạnh tranh. Trong đó, muốn cạnh tranh và giành ưu thế thì bắt buộc phải đảm bảo chất lượng dịch vụ, nghĩa là luôn hướng đến và trao cho người học quyền được hưởng sự chăm sóc, hỗ trợ tốt nhất. Dịch vụ SV không chỉ thực hiện thông qua việc đáp ứng một cách trực tiếp mà SV có thể được thụ hưởng bằng hình thức trực tuyến gồm dịch vụ vật chất và dịch vụ phi vật chất (như tổ chức các hoạt động giao lưu, văn hóa, giải trí, rèn luyện kỹ năng...).

Vấn đề đặt ra là đối với các cơ sở GDĐH ở Việt Nam hiện nay là còn nặng về “quản lý người học”. Trong khi đó, xu thế của các trường ĐH trên thế giới thì từ lâu, họ đã xem SV là trung tâm, là “khách hàng” của nhà trường. Vì vậy, thay bằng “quản lý người học” thì chúng ta cần tiếp cận theo hướng “hỗ trợ, phục vụ người học” nhiều hơn. Làm sao để mọi quy trình quản lý đều hướng đến lợi ích của SV nhằm tạo điều kiện tốt nhất để phát huy tính tích cực, sáng tạo, tự lập, tự chủ của SV. Điều này sẽ giúp CTSV có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sự phát triển và hoàn thiện chính bản thân SV cũng như nhà trường và góp phần tích cực cho sự phát triển của xã hội.

Từ những thông tin trên, có thể nói, “Dịch vụ SV” đã trở thành xu hướng tất yếu trong CTSV của GDĐH thế giới. Từ đó, các nhà trường phải thực sự quan tâm, chú trọng và đầu tư để lĩnh vực này đáp ứng được những đòi hỏi của thực tiễn.

2.4. Một số khó khăn, thách thức đối với công tác sinh viên trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay

Với đặc thù của đào tạo theo tín chỉ, cùng xu thế phát triển mới của GDĐH trong bối cảnh hiện nay, đặc biệt là tác động của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 và chuyển đổi số đã

đặt ra cho CTSV ở các trường ĐH Việt Nam hiện nay một số vấn đề như sau:

a. Về quản lý sinh viên ngoài giờ lên lớp

Đối với GDĐH hiện nay, đòi hỏi SV phải tự học, tự nghiên cứu nhiều hơn. Trong chương trình đào tạo, SV chỉ có khoảng 1/3 thời gian học trên lớp, còn lại là tự học, tự nghiên cứu. Thực tế hiện nay, ngoài một số SV có ý thức tự giác cao, nghiêm túc chấp hành nội dung, kế hoạch học tập và sự hướng dẫn của GV thì còn một bộ phận SV chưa có ý thức cao trong học tập, còn thụ động, đối phó, nhiều SV ngại đến trường để tự học. SV có rất nhiều thời gian ở ngoài giờ lên lớp, ngoài nhà trường, trong khi đó nhà trường và gia đình không thể nắm bắt, quản lý được SV ở đâu, làm gì, có tự giác học, chuẩn bị bài ở nhà hay không. Như vậy, việc quản lý SV ngoài giờ lên lớp là vấn đề khó khăn đặt ra đối với CTSV. Để thực hiện tốt vấn đề này, cần có sự phối hợp đồng bộ giữa việc tổ chức đào tạo và CTSV nhằm phát huy tính tự chủ, tự giác của SV trong các hoạt động học tập và rèn luyện. Cần có cơ chế để quản lý SV ngoài giờ lên lớp thông qua việc quản lý xây dựng và thực hiện kế hoạch cũng như kết quả học tập và rèn luyện của SV.

b. Về tổ chức lớp sinh viên trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ

Thông qua tổ chức lớp SV, nhà trường sẽ nắm bắt được về ý thức, thái độ, hành vi của SV trong học tập và rèn luyện để triển khai công tác đánh giá kết quả rèn luyện, công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật SV.

Tuy nhiên, với đặc thù của đào tạo theo tín chỉ, đại đa số các trường đại học ở Việt Nam hiện nay đã tổ chức cùng lúc hai loại hình lớp SV đó là: Lớp SV theo khóa học (còn gọi là lớp hành chính) và lớp học phân (theo môn học). Việc triển khai các hoạt động về quản lý, giáo dục, tuyên truyền, đánh giá kết quả rèn luyện, thi đua, khen thưởng và kỷ luật đều thực hiện thông qua lớp hành chính (và bố trí một thời gian nhất định trong tháng để tổ chức sinh hoạt

lớp). Còn Ban cán sự lớp học phần (do bình bầu hoặc do nhà trường, GV chỉ định) nhằm giúp theo dõi về ý thức tổ chức kỷ luật của SV trong quá trình tham gia học tập môn học đó. Với cách tổ chức hai loại lớp học nêu trên, về hình thức thì đã giải quyết được những khó khăn, bất cập nhưng lại phát sinh những khó khăn khác, làm giảm hiệu quả hoạt động của tổ chức lớp SV, cụ thể là:

- Phần lớn thời gian SV học tập ở các lớp học phần khác nhau nên sự gắn bó giữa các thành viên của lớp hành chính không thường xuyên, chặt chẽ. Điều này có thể dẫn đến tổ chức lớp SV chỉ là hình thức, kết cấu lỏng lẻo; SV không có ý thức tự hào và gắn bó với tập thể lớp SV như trước đây khi còn đào tạo theo niên chế.

- Việc đánh giá kết quả rèn luyện, công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật của SV gặp khó khăn khi thực hiện quy trình lấy ý kiến nhận xét, bình bầu của SV về các thành viên khác trong lớp sẽ phức tạp, thiếu chính xác, mang tính hình thức vì SV không có thời gian để gắn bó, hiểu về bạn của mình. Việc đăng ký các danh hiệu thi đua của tập thể lớp khó thực hiện và ít nhiều mang tính hình thức.

c. Đội ngũ cố vấn học tập chưa phát huy hết vai trò trong CTSV

Hiện nay, hầu hết các trường ĐH đều áp dụng phương thức đào tạo theo tín chỉ và triển khai mô hình chức danh cố vấn học tập (CVHT). Theo đó, mỗi CVHT sẽ phụ trách một số lượng SV nhất định, theo suốt quá trình học tập của SV tại trường; nắm vững tình hình SV do mình phụ trách; tư vấn, hỗ trợ SV lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch học tập. Muốn vậy, CVHT phải am hiểu về chuyên môn liên quan đến ngành nghề đào tạo của nhà trường; am hiểu về quá trình, kế hoạch đào tạo của ngành học, cập nhật thường xuyên về mục tiêu đào tạo, chương trình, kế hoạch, phương pháp giảng dạy của các học phần; tìm hiểu về hoàn cảnh, tâm lý, khả năng của từng SV để có thể tư vấn cho SV xây dựng kế hoạch học

tập phù hợp nhất. Có thể nói rằng, CVHT đã trở thành một mắt xích quan trọng trong cỗ máy đào tạo, quản trị của nhà trường. Vì vậy, cần phải xây dựng được đội ngũ CVHT chuyên nghiệp, vừa làm tốt vai trò tư vấn, hỗ trợ SV trong học tập, đồng thời tham gia vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động rèn luyện của SV như một chủ nhiệm lớp hành chính, góp phần phát huy hiệu quả CTSV của nhà trường.

Tuy nhiên, thực tế là bên cạnh việc tư vấn, trợ giúp về học tập cho SV thì công tác hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ SV trong hoạt động, rèn luyện, sinh hoạt hay định hướng nghề nghiệp vẫn chưa được các CVHT quan tâm, lưu ý đúng mức. Trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ, các lớp học được tổ chức theo học phần, việc theo dõi mức độ chuyên cần, tham gia các hoạt động và quá trình rèn luyện của SV là một vấn đề khó khăn đối với CVHT.

Thực tế trên do nhiều nguyên nhân nhưng có thể điếm qua một số nguyên nhân cơ bản như: CVHT chưa ý thức được đầy đủ về vị trí, vai trò của mình; quy định về công tác CVHT còn nhiều bất cập, thiếu sự đồng bộ, chưa thực sự hợp lý; CVHT thường là kiêm nhiệm, vì vậy, họ xem giảng dạy mới là công tác chủ đạo, còn CVHT chỉ là nhiệm vụ ngắn hạn nên thiếu động lực, thiếu nhiệt huyết để có thể hoàn thành tốt công việc của mình.

Vì vậy, để đội ngũ CVHT phát huy tốt vai trò trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, hỗ trợ thiết thực cho CTSV thì trước hết, Nhà trường cần có giải pháp khắc phục những nguyên nhân, tồn tại nêu trên, hướng tới xây dựng, phát triển đội ngũ CVHT chất lượng, chuyên nghiệp, có trình độ, năng lực, tâm huyết, trách nhiệm, đáp ứng được yêu cầu của vị trí công việc trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

d. Hiệu quả tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, định hướng cho sinh viên của Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên còn hạn chế

Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên trong các trường ĐH có chức năng chính là tuyên truyền, giáo dục, định hướng chính trị cho SV. Tuy nhiên, có thể nói, thời gian qua, khi các trường ĐH áp dụng phương thức đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì hoạt động giáo dục, tuyên truyền, định hướng cho SV của Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên gặp nhiều khó khăn và hạn chế về hiệu quả. Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 với sự mở cửa, hội nhập và toàn cầu hóa diễn ra sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội cùng với sự bùng nổ thông tin, sự phát triển của mạng xã hội, một bộ phận SV khi chưa được trang bị đầy đủ những hiểu biết, thiếu khả năng phân tích và luận giải về chính trị xã hội nên dễ dao động, thiếu kiên định và mất phương hướng, dẫn đến những sai lệch về nhận thức, hành động, ảnh hưởng đến kết quả học tập, rèn luyện và thậm chí là vi phạm pháp luật. Vì vậy, đòi hỏi Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các đơn vị phụ trách CTSV của nhà trường cần phải quan tâm hơn nữa, tham mưu cho nhà trường để có thay đổi với những giải pháp đột phá trong các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, định hướng cho SV nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đạt được mục tiêu đề ra đối với hoạt động này nói riêng, với CTSV của nhà trường nói chung.

Trong đó, tổ chức Đoàn, Hội cần phải tự đổi mới bản thân mình, thể hiện sự nhạy bén về chính trị, nâng cao tính chủ động, tích cực và tự giác của đoàn thể chính trị - xã hội, của tuổi trẻ để hướng tuổi trẻ giảng đường vào những phong trào hoạt động chính trị - xã hội, giúp cho SV bộc lộ và phát huy được tính tích cực của mỗi cá nhân trong quá trình học tập, rèn luyện ở nhà trường. Muốn vậy, Đoàn - Hội cần đổi mới nội dung, phương thức hoạt động cho phù hợp với thực tiễn. Hướng vào những nội dung thiết thực, hiệu quả, tránh phô trương, hình thức. Mặt khác trong bối cảnh

phát triển sự bùng nổ của khoa học công nghệ, đặc biệt là CNTT, tổ chức Đoàn và Hội phải phải đi trước đón đầu, tận dụng có hiệu quả CNTT, thông qua mạng xã hội. Coi đó như là công cụ nối dài của Đoàn - Hội trong việc thu hút, tập hợp SV, qua đó, tuyên truyền, giáo dục, định hướng cho SV, đồng thời hạn chế được những ảnh hưởng của các thông tin ngoài luồng độc hại ảnh hưởng xấu đến SV.

3. KẾT LUẬN

CTSV là một yếu tố quan trọng của nhà trường trong việc tác động toàn diện, có mục đích đến các nội dung ngoài hoạt động học tập của SV, làm cho các hoạt động của nhà trường đạt được hiệu quả. CTSV bao gồm tất cả tiện ích do nhà trường cung cấp nhằm tạo điều kiện cho SV thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình từ khi trúng tuyển vào trường cho đến khi ra trường, từ hoạt động học tập của SV cho đến hoạt động rèn luyện đạo đức, nhân cách, thể chất, từ việc thực hiện những quy định bắt buộc cho đến việc chủ động, tích cực thực hiện trong điều kiện cho phép SV lựa chọn, yêu cầu.

Trong bối cảnh đổi mới của GDĐH Việt Nam hiện nay, đặt ra những yêu cầu đối với CTSV cần giải quyết: Từ việc thay đổi cách tiếp cận, xem SV là trung tâm, là đối tượng “khách hàng” cần được phục vụ cho đến công tác quản lý, hỗ trợ SV ngoài giờ lên lớp, tổ chức hệ thống lớp SV, phát huy vai trò của đội ngũ CVHT, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, định hướng nghề nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp cho đến tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, giải trí cho SV. Những yêu cầu này nếu được quan tâm, thực hiện một cách đồng bộ thì hiệu quả CTSV sẽ được nâng cao. Đây chính là vấn đề mấu chốt của CTSV mà các trường ĐH cần quan tâm giải quyết bằng sự thay đổi về tư duy, cách tiếp cận cùng các giải pháp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu của thực tiễn trong bối cảnh mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đặng Quốc Bảo, Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2012), Khoa học tổ chức và quản lý - vấn đề lý luận và thực tiễn, Nxb Chính trị Quốc gia.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016), *Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy (Thông tư số 10/2016/TT- BGDĐT)*.

Trần Khánh Đức, Nguyễn Mạnh Hùng (2010), *Giáo dục đại học và quản trị đại học*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

Lâm Thị Kim Liên (2017), *Quản lý công tác sinh viên ở các trường đại học công lập khối ngành kinh tế tại thành phố Hồ Chí Minh*, Luận án tiến sĩ, Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quốc hội khóa XIV (2018), *Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học*, Hà Nội.

Quốc hội khóa XIV (2019), *Luật Giáo dục*, Hà Nội.

Thủ tướng Chính phủ (2019), *Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đại học giai đoạn 2019-2025*, Quyết định số 69/QĐ-TTg, Hà Nội.

UNESCO (2002), *The role of students affairs and services in higher education*, Paris.